

Ngày 30/06/2025	28,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.0%	5.4%	7.3%

Q2/25		
ROE	14.1%	+/- YoY ▼ 3.7%

Q2/25		
DT thuần	52.7	QoQ ▲ 8.90 ▲ 20.4%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 3.20 ▲ 6.5%

6T 2025		
DT thuần	96.5	YoY ▲ 3.60 ▲ 3.9%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN gộp	34.2	QoQ ▲ 5.60 ▲ 19.5%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 2.10 ▲ 6.4%

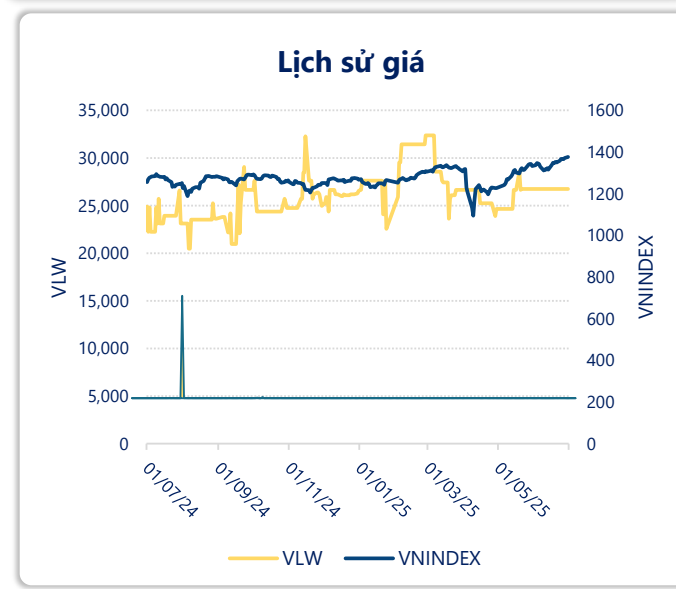
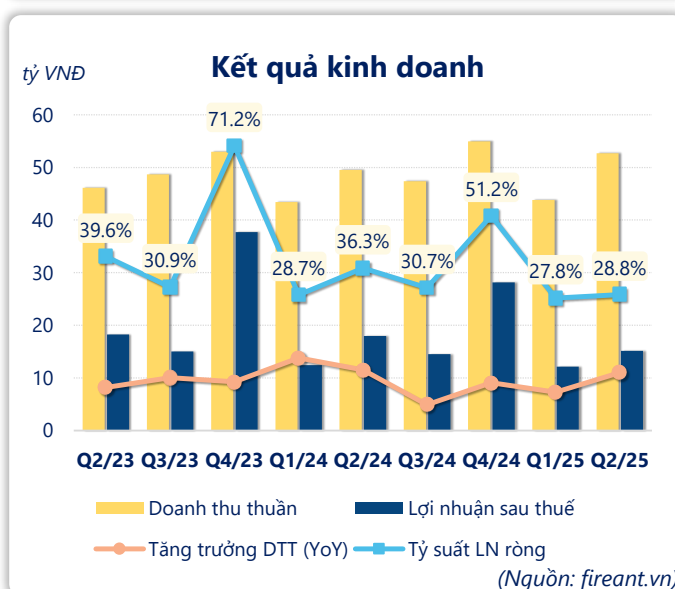
6T 2025		
LN gộp	62.8	YoY ▲ 3.30 ▲ 5.6%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN thuần	18.8	QoQ ▲ 3.80 ▲ 25.5%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 1.00 ▼ 4.9%

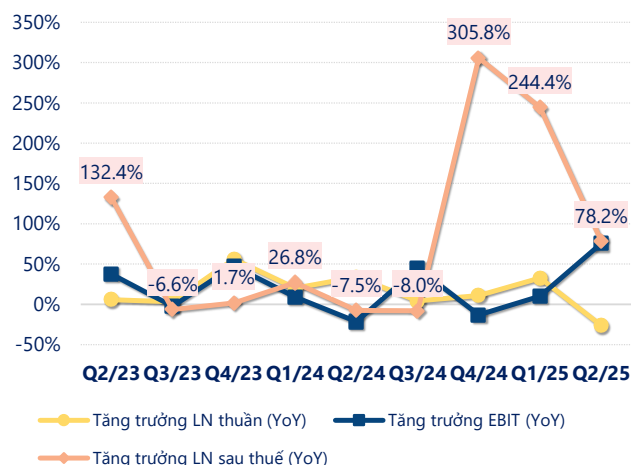
6T 2025		
LN thuần	33.8	YoY ▲ 0.70 ▲ 2.2%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN sau thuế	15.2	QoQ ▲ 3.00 ▲ 24.3%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 2.80 ▼ 15.7%

6T 2025		
LN sau thuế	27.3	YoY ▼ 3.10 ▼ 10.2%
tỷ VNĐ		

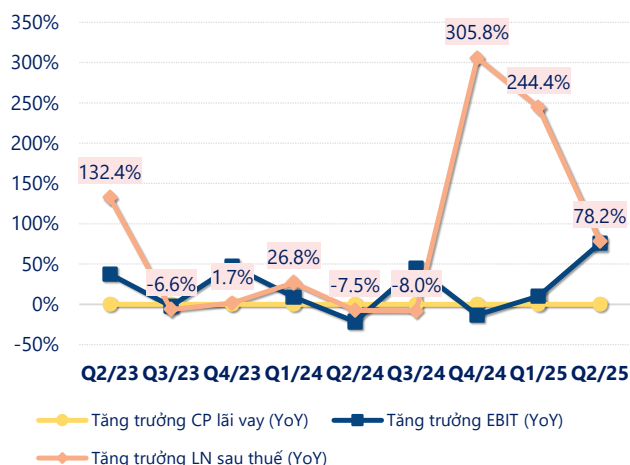


Tăng trưởng lợi nhuận



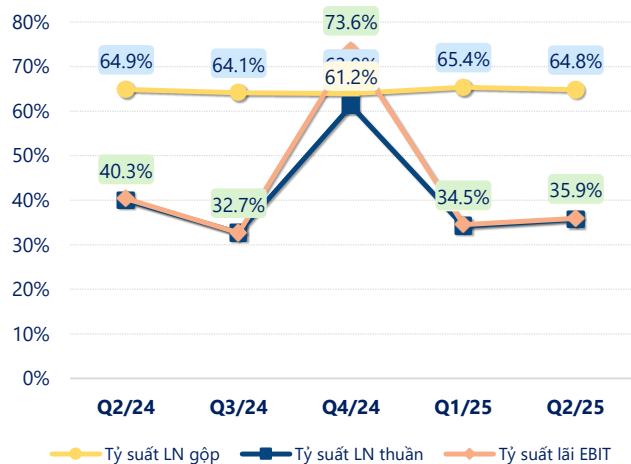
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



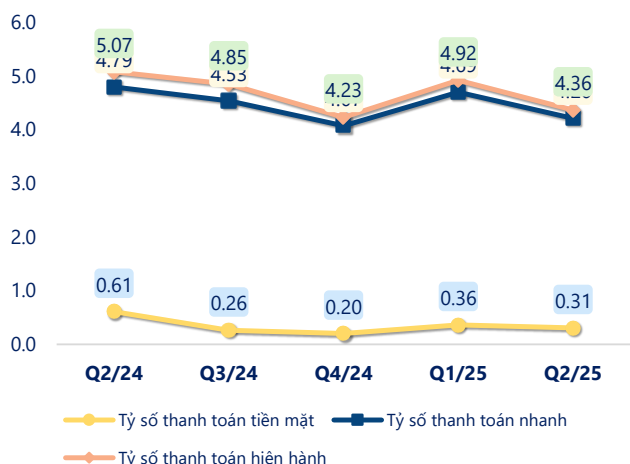
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



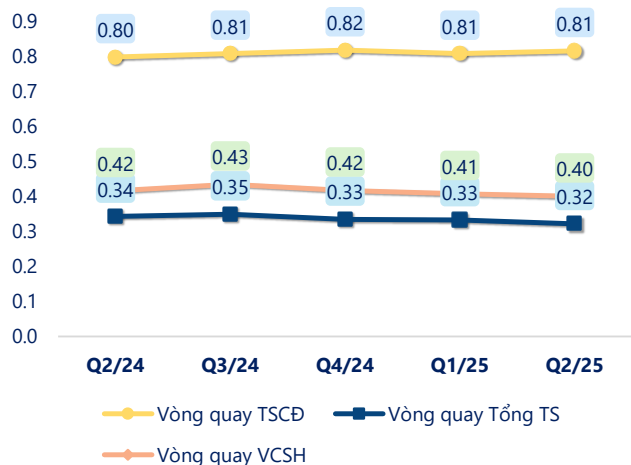
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



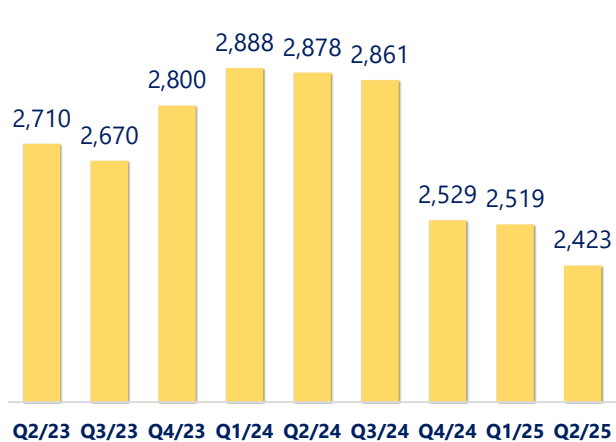
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	52.7	49.5	6.5%	96.5	92.9	3.9%
Giá vốn hàng bán	18.5	17.4	6.6%	33.7	33.4	0.9%
Lợi nhuận gộp	34.2	32.1	6.4%	62.8	59.5	5.6%
Doanh thu HĐTC	7.57	6.13	23.5%	8.95	8.25	8.4%
Chi phí TC	0.26	0.02	1196%	0.27	0.03	698%
Chi phí lãi vay	0.26	0.02	1196%	0.27	0.03	698%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	12.4	12.1	2.5%	22.3	23.3	-4.0%
Chi phí QLDN	10.3	6.28	63.3%	15.4	11.4	35.0%
LN thuần từ HĐKD	18.8	19.8	-4.9%	33.8	33.1	2.2%
Lợi nhuận khác	-0.14	0.12	-220%	-0.02	0.18	-109%
LN trước thuế	18.7	19.9	-6.1%	33.8	33.2	1.6%
Lợi nhuận sau thuế	15.2	18.0	-15.7%	27.3	30.4	-10.2%
LNST của CĐ cty mẹ	15.2	18.0	-15.7%	27.3	30.4	-10.2%

(Nguồn: fireant.vn)

